

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 20, đến ngày 25/5/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Xuân 2023: Tổng diện tích thu hoạch cây trồng vụ Xuân 97.830,1 ha/191.043,6 ha, đạt 51,2%. Trong đó: lúa 72.098 ha/113.695,2 ha, đạt 63,4%; ngô 5.559 ha/13.457,4 ha, đạt 41,3%; lạc 1.392,1 ha/6.156,9 ha, đạt 22,6%; rau đậu các loại 10.876 ha/16.507,9 ha, đạt 65,9%; cây trồng khác 7.905 ha/41.226,3 ha, đạt 19,2%.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: trên cây lúa, rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 3 chủ yếu rầy trưởng thành, trứng, diện tích nhiễm 2,0 ha, phân bố tại các huyện Ngọc Lặc, Yên Định, Thiệu Hóa, Bá Thước, Triệu Sơn..., diện tích phòng trừ 2,0 ha; bệnh khô vằn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng, phân bố tại các huyện Bá Thước, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Thọ Xuân, Yên Định..., diện tích nhiễm 266,0 ha (nặng 11,3 ha); chuột gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng, diện tích nhiễm 8,0 ha, phân bố tại các huyện Đông Sơn, Hoàng Hóa, TP. Thanh Hóa. Trên cây sắn: bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Thường Xuân, Ngọc Lặc, Như Xuân, Như Thanh, Thọ Xuân, Triệu Sơn, diện tích nhiễm 699,7 ha (nặng 30,0 ha, diện tích tiêu hủy 3,1 ha), diện tích phòng trừ 195,47 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tiêm phòng đợt 1 năm 2023: Đến nay, toàn tỉnh đã triển khai thực hiện tổ chức công tác tiêm phòng đợt 1 năm 2023 đạt 100,63% KH, cụ thể: vắc xin cúm gia cầm 4.834.000 con đạt 80,23%; vắc xin đại cho chó, mèo 284.800 con đạt 90,05%; lở mồm long móng trâu, bò 194.525 con đạt 80,23%; tụ huyết trùng trâu, bò 194.125 con đạt 80,06%; viêm da nổi cục trâu, bò 194.050 con đạt 80,03%; tụ máu lợn 257.120 con đạt 65,97%; dịch tả lợn 260.350 con đạt 66,80% diện tiêm.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 07 con trâu, bò; 3.020 con lợn trên 15 kg; 8.850 con lợn nuôi; 125.150 con gia cầm giống; 850 kg thịt trâu, bò; 2.520 kg thịt lợn và 10.760 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 2.846 con trâu, bò; 130.142 con lợn trên 15 kg; 168.021 con lợn giống; 49.256 con lợn sữa giết mổ; 589.625 con gia cầm để giết thịt; 2.162.745 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 142 con trâu, bò; 2.986 con lợn trên 15 kg; 50.158 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt

271.000 con; đàn lợn ước đạt 1.260.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,6 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 772 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.750 tấn thịt lợn hơi; 2.250 tấn thịt hơi gia cầm; 245 tấn thịt hơi khác; 1.280 tấn sữa; 5,7 triệu quả trứng gia cầm.

- Thành lập Đoàn Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật trong hoạt động buôn bán thuốc thú y (bao gồm cả thuốc thú y thủy sản), TÁC N, sử dụng thuốc thú y đối với các cơ sở buôn bán thuốc thú y, TÁC N, phòng khám thú y. Kết quả: Phát hiện 05 mẫu Thuốc thú y của 04 Hộ buôn bán Thuốc thú y và 01 mẫu TÁC N của 01 Hộ kinh doanh Thức ăn chăn nuôi vi phạm về chất lượng. Kết quả xử lý vi phạm: 05 cơ sở (05 cá nhân), nộp ngân sách nhà nước 48.530.700 đồng. Hành vi vi phạm: Kinh doanh thuốc thú y giả về giá trị sử dụng công dụng, có hàm lượng thuốc ngoài mức giới hạn cho phép $\pm 10\%$ so với hàm lượng ghi trên nhãn hàng hóa; Kinh doanh thức ăn chăn nuôi giả về giá trị sử dụng, công dụng.

- Số Chứng chỉ hành nghề được cấp trong tuần: 02 CCHN. Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y được cấp mới, cấp lại trong tuần: 02 GCN.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 20/5/2023 là 6.259 chiếc, trong đó, loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.144 chiếc.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 85.316 tấn/211.000 tấn, đạt 40,4% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 53.965 tấn/137.500 tấn, đạt 39,2% KH; sản lượng nuôi 31.350 tấn/73.500 tấn, đạt 42,7% KH.

- Nuôi thương phẩm: Diện tích nuôi nước lợ 4.100 ha/4.100 ha (trong đó diện tích tôm sú, cua thả nuôi 3.400 ha/3.400 ha, tôm thẻ chân trắng 700 ha/700 ha), nước ngọt 14.100 ha/14.100 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản xuất giống: Nước lợ: Các cơ sở di ương tôm sú giống 850 triệu con. Nước ngọt: các trại sản xuất nuôi vỗ tích cực đàn cá bố mẹ, một số trại tiến hành cho đẻ cá chép, lũy kế đạt khoảng 870 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 433 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 84 giấy phép khai thác thủy sản; 91 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 38 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 43 văn bản chấp thuận cải hoán, mua, đóng mới tàu cá; xóa đăng ký tàu cá 71 tàu; cấp giấy chứng nhận nuôi trồng thủy sản chủ lực: 22 cơ sở.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Triển khai kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị với Hiệp hội Gỗ và Lâm sản, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu lâm sản và thủy sản. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVIII, kỳ họp thứ 13 về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Trạm biến áp 220kV Khu kinh tế Nghi Sơn và đường dây đầu nối. Đề nghị các sở, ngành hướng dẫn thực hiện trình tự, thủ tục hồ sơ đối với các đề xuất dự án của Công ty Cổ phần Tập đoàn TH. Tổ chức kiểm kết quả trồng rừng năm 2022 tại 05 chủ dự án. Đến nay toàn tỉnh đã chuẩn bị được 20 triệu cây giống, trồng mới 4.100 ha rừng tập trung và 4 triệu cây phân tán;

khai thác gỗ 450 nghìn m³, tre luồng 35 triệu cây, nguyên liệu giấy ngoài gỗ 37.000 tấn. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ được 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.136 hộ, hình thành 06 chuỗi liên kết giữa chủ rừng (hộ gia đình, nhóm hộ) với các nhà máy, chế biến.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công điện khẩn về tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách PCCCR. Tham mưu cho BCĐ tỉnh kiểm tra công tác PCCCR 04 huyện trọng điểm. Đến nay, toàn tỉnh đã làm giảm VLC được 775,4 ha; làm mới và tu sửa 87,7 km đường băng cản lửa. Kiểm tra an ninh rừng tại Đồn BP Yên Khương, Bát Mọt. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm hành chính (01 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật; 01 vụ xâm lấn rừng trái pháp luật và 01 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển lâm sản); tịch thu 0,488 m³ gỗ các loại; thu nộp NSNN 16 triệu đồng; an ninh rừng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Đề nghị các sở, ngành có liên quan tham gia ý kiến Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

- Về tưới tiêu: Tình hình nguồn nước sông Mã ngày 24/5/2023: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +4.9m, cùng kỳ +7.6m và tại TB Nam Sông Mã là +4.4m, cùng kỳ +5.15m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là -0.3m, cùng kỳ +0.2m.

- Tình hình nguồn nước hồ chứa: Hiện tại nguồn nước của 554/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất cuối vụ Xuân đầu vụ Mùa năm 2023. Có 69/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 9/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 60/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 541/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chứa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 56 hồ (18 hồ đang thi công; 16 hồ chứa thi công xong chưa kịp tích nước; 22 hồ chứa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 24/5/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +84.92m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 25,08m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 1,23m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +31.53m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 1,47m; cao hơn so với MN cùng kỳ 0,56m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +17.0m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 3,36m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 0,75m).

- Về xâm nhập mặn: Độ mặn lúc 6h00 ngày 24/5/2023: Sông Mã: Cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 21‰; Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 0‰, Lộc Động: 0‰. Theo báo cáo của Công ty Bắc Sông Mã, hiện nay Công ty quản lý 31 trạm bơm tưới lấy nước trực tiếp từ các sông bị ảnh hưởng triều, mặn; trong đó, qua theo dõi hiện 2 trạm bơm đang bị nhiễm mặn, thời gian nhiễm mặn nhiều nhất từ ngày 17/5 đến

24/5/2023, với thời gian ảnh hưởng từ (5-19) giờ hàng ngày, tập trung ở khu vực huyện Hậu Lộc: TB Liên Lộc 2, TB Quang Lộc.

- Về đề điều: Phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi Kế hoạch Duy tu bảo dưỡng đề điều năm 2023.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ 17/5/2023 - 24/5/2023 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Từ ngày 17/5/2023 - 24/5/2023 trên các tuyến đề từ cấp III - I không phát sinh vi phạm mới.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 352/465 xã, 700 thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 76 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 12 xã, 317 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,72 tiêu chí/xã; có 317 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (262 sản phẩm 3 sao, 54 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đề điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Khẩn trương thu hoạch diện tích cây trồng đã chín đến kỳ thu hoạch; tăng cường công tác điều tra, theo dõi, dự tính, dự diễn biến các loài sâu bệnh hại để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

2. Tăng cường chăm sóc, bảo vệ đàn vật nuôi mùa nắng nóng; đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; triển khai công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2023.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng các khu vực trọng điểm; tham mưu cho BCD tỉnh hoàn thành kiểm tra công tác PCCCR các huyện trọng điểm, tổng hợp kết

quả, báo cáo Trưởng BCD tỉnh; tổ chức kiểm tra công tác PCCCR đối với các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ trên địa bàn tỉnh; thanh tra tại BQL RPH Thường Xuân. Đầu mối trình duyệt dự án “Mua sắm, lắp đặt thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh cho cơ quan Kiểm lâm thực hiện hoạt động điều tra hình sự và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp”. Đầu mối trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch trồng rừng thay thế năm 2023; tổ chức kiểm tra công tác trồng rừng năm 2022 theo kế hoạch. Đầu mối trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ “Xây dựng mô hình điểm về hàng rào xanh, cây bóng mát trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2023”. Đầu mối với Sở Tài chính đề nghị bổ sung kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng, khoán bảo vệ rừng trên địa bàn 11 huyện miền núi vào dự toán ngân sách tỉnh hàng năm. Tham mưu phối hợp với Sở KH&ĐT, Sở TN&MT, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan, hướng dẫn Tập đoàn TH, Khu BTTN Xuân Liên thực hiện trình tự, thủ tục hồ sơ để triển khai thực hiện các dự án theo quy định. Hướng dẫn BQL Khu BTTN Xuân Liên, BQL RPH Lang Chánh trình tự, thủ tục cho thuê môi trường rừng và lập, thẩm định, trình phê duyệt các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái trong rừng đặc dụng, phòng hộ.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để thực hiện tốt công tác tưới, tiêu năm 2023. Chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Duy tu bảo dưỡng đê điều 2023. Tổ chức trực ban PCTT nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (để b/c);
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận